

Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 07 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: anh Phạm Quang T, sinh năm 1972

- Bị đơn: chị Lương Thị H, sinh năm 1985

Cư trú tại: thôn I T, xã P, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lương Thị H và anh Phạm Quang T. Giấy chứng nhận kết hôn số 112/2003 ngày 02/12/2003 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước không còn hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành quyết định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: có 02 con chung là các cháu Phạm Thị Tiểu T1, sinh năm 2005; cháu Phạm Quang V, sinh năm 2007; Các cháu đều đã thành niên nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

b. Về tài sản chung:

Anh Phạm Quang T: Tạm quản lý, sử dụng diện tích đất 542,2m² tọa lạc tại thôn I T, xã P, tỉnh Đồng Nai (Có sơ đồ đo đạc kèm theo). Tài sản trên đất gồm: 01 căn nhà xây cấp 4 diện tích 150m², nền gạch bông, lợp tôn, cửa nhôm kính, ốp tường phía trước, xây dựng năm 2021 có giá 390.000.000 đồng và 01 giếng khoan có giá 10.000.000 đồng; Tạm quản lý, sử dụng diện tích đất 11433,7m² tọa lạc tại thôn I T,

xã P, tỉnh Đồng Nai (Có sơ đồ đo đạc kèm theo). Tài sản trên đất gồm 640 cây cao su trồng năm 2011 có giá 388.377.600 đồng. Tổng giá trị tài sản anh T nhận được là 788.377.600 đồng.

Chị Lương Thị H: Tạm quản lý, sử dụng diện tích 30161,5m² tọa lạc tại thôn I T, xã P, tỉnh Đồng Nai (Có sơ đồ đo đạc kèm theo). Tài sản trên đất gồm: 100 cây điều trồng năm 2020 có giá 77.419.700 đồng, 100 cây sầu riêng trồng năm 2023 có giá 79.509.000 đồng và 1.100 cây cà phê trồng năm 2014 có giá 516.908.700 đồng. (Có sơ đồ đo đạc kèm theo). Tổng giá trị tài sản chị H nhận được là 637.837.400 đồng.

c. Về nợ chung: không có.

d. Về án phí: án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng anh Phạm Quang T nộp, anh Phạm Quang T nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với tài sản được chia là 17.767.552 đồng, tổng cộng anh Phạm Quang T nhận nộp là 17.917.552 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp trước là 27.300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0029367 ngày 06/8/2025. Thi hành án dân sự tỉnh Đ hoàn trả lại số tiền 9.382.448 đồng cho anh Phạm Quang T. Chị Lương Thị H nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với tài sản được chia là 14.756.748 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS Khu vực 12;
- THA tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án (8).

THẨM PHÁN

LƯU THÙY LINH

